

THỐNG KÊ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2015-2016

Khoa: Công nghệ Động Lực

S TT	LỚP	SỐ SỐ				KẾT QUẢ RÈN LUYỆN														GHI CHÚ	
		TỔNG	NỮ	A	B	Xuất sắc		Tốt		Khá		TB.Khá		Trung Bình		Yếu		Kém			
						SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
Ngành: Công nghệ Kỹ thuật Ô Tô																					
1	13CD-Ô1	56		10	46	0	0.00	0	0.00	3	5.36	25	44.64	24	42.86	3	5.36	0	0.00	1	
2	13CD-Ô2	57		13	44	0	0.00	5	8.77	39	68.42	13	22.81	0	0.00	0	0.00	0	0.00	0	
3	13CD-Ô3	56	1	8	48	0	0.00	8	14.29	36	64.29	9	16.07	3	5.36	0	0.00	0	0.00	0	
4	14CD-Ô1	43		14	29	0	0.00	0	0.00	9	20.93	24	55.81	6	13.95	0	0.00	0	0.00	4	
5	14CD-Ô2	42		3	39	0	0.00	0	0.00	4	9.52	6	14.29	28	66.67	4	9.52	0	0.00	0	
6	14CD-Ô3	53		10	43	0	0.00	1	1.89	9	16.98	29	54.72	8	15.09	1	1.89	0	0.00	5	
7	14CD-Ô4	43		9	34	0	0.00	2	4.65	12	27.91	19	44.19	10	23.26	0	0.00	0	0.00	0	
8	14CD-Ô5	42		8	34	0	0.00	0	0.00	7	16.67	24	57.14	7	16.67	0	0.00	4	9.52	0	
9	15CD-Ô1	34		6	28	0	0.00	0	0.00	4	11.76	12	35.29	14	41.18	4	11.76	0	0.00	0	
10	15CD-Ô2	45		9	36	0	0.00	0	0.00	10	22.22	13	28.89	14	31.11	6	13.33	0	0.00	2	
11	15CD-Ô3	46		14	32	0	0.00	0	0.00	1	2.17	4	8.70	25	54.35	14	30.43	2	4.35	0	
12	15CD-Ô4	44		7	37	0	0.00	0	0.00	3	6.82	3	6.82	28	63.64	8	18.18	1	2.27	1	
13	15CD-Ô5	42		9	33	0	0.00	3	7.14	7	16.67	25	59.52	7	16.67	0	0.00	0	0.00	0	
14	15CD-Ô6	47		11	36	0	0.00	0	0.00	1	2.13	7	14.89	24	51.06	14	29.79	0	0.00	1	
15	15CD-Ô7	42		13	29	0	0.00	1	2.38	7	16.67	28	66.67	1	2.38	0	0.00	0	0.00	5	
16	15CD-Ô8	44	1	13	31	0	0.00	0	0.00	2	4.55	4	9.09	12	27.27	23	52.27	2	4.55	1	
17	15CD-Ô9	17		5	12	0	0.00	1	5.88	5	29.41	8	47.06	1	5.88	0	0.00	0	0.00	2	
CỘNG 17 Lớp		753	2	162	591	0	0.00	21	2.79	159	21.12	253	33.60	212	28.15	77	10.23	9	1.20	22	

S TT	LỚP	SỈ SỐ				KẾT QUẢ RÈN LUYỆN														GHI CHÚ
		TỔNG	NỮ	A	B	Xuất sắc		Tốt		Khá		TB.Khá		Trung Bình		Yếu		Kém		
						SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
Ngành: Bảo trì và Sửa chữa Ô Tô																				
1	14TC-Ô1	31		10	21	0	0.00	2	6.45	18	58.06	9	29.03	1	3.23	1	3.23	0	0.00	0
2	14TC-Ô2	25		9	16	0	0.00	1	4.00	22	88.00	1	4.00	0	0.00	0	0.00	0	0.00	1
3	15TN-Ô	14		3	11	0	0.00	0	0.00	1	7.14	8	57.14	1	7.14	0	0.00	0	0.00	4
	15TCT-Ô	30		13	17	0	0.00	0	0.00	2	6.67	13	43.33	14	46.67	0	0.00	0	0.00	1
4	15TC-Ô	39		29	10	0	0.00	0	0.00	2	5.13	3	7.69	5	12.82	18	46.15	11	28.21	0
CỘNG 04 Lớp		139	0	64	75	0	0.00	3	2.16	45	32.37	34	24.46	21	15.11	19	13.67	11	7.91	6
Ngành: Công nghệ Ô Tô																				
1	15TCN-Ô1	37		36	1	0	0.00	0	0.00	2	5.41	6	16.22	13	35.14	15	40.54	1	2.70	0
2	15TCN-Ô2	32		22	10	0	0.00	0	0.00	0	0.00	3	9.38	12	37.50	13	40.63	4	12.50	0
3	15CDN-Ô	40		11	29	0	0.00	3	7.50	5	12.50	23	57.50	3	7.50	1	2.50	4	10.00	1
CỘNG 03 Lớp		109	0	69	40	0	0.00	3	2.75	7	6.42	32	29.36	28	25.69	29	26.61	9	8.26	1
TỔNG CỘNG (24 LỚP)		1001	2	295	706	0	0.00	27	2.70	211	21.08	319	31.87	261	26.07	125	12.49	29	2.90	29

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 9 năm 2016

TRƯỞNG PHÒNG TTGD - CTSV


Nguyễn Thanh Lâm

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG




Nguyễn Văn Dũng